

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THỊ XÃ VĨNH CHÂU  
TỈNH SÓC TRĂNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 10/2020/QĐST-HNGĐ

Vĩnh Châu, ngày 05 tháng 02 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 307/2019/TLST-HNGĐ, ngày 12 tháng 12 năm 2019, giữa:

\* *Nguyên đơn*: Anh Bùi Văn C, sinh năm 1979.

Địa chỉ: Số nhà 27 ấp N, xã V, thị xã Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng.

\* *Bị đơn*: Chị Lê Tú Q, sinh năm 1979.

Địa chỉ: Nhà không số khóm K, phường K, thị xã Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 21 tháng 01 năm 2020.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 21/01/2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Bùi Văn C và chị Lê Tú Q.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Giao cho chị Lê Tú Q được tiếp tục nuôi dưỡng con chung là cháu Bùi Thị Ngọc S (nữ) sinh ngày 16/7/2003 đến đủ 18 tuổi theo nguyện vọng của cháu S. Anh C và chị Q cùng thống nhất là anh C không phải cấp dưỡng cho con.

Trong thời gian chị Lê Tú Q nuôi dưỡng con chung, không ai được quyền ngăn cản sự thăm nom, chăm sóc, giáo dục của cha mẹ đối với con chung.

Riêng cháu Bùi Thị Cẩm Đ (nữ) sinh ngày 29/11/1998 đã trưởng thành, các đương sự không yêu cầu nên Tòa án không đặt ra xem xét, giải quyết.

- Về tài sản chung và nợ chung: Anh C và chị Q cùng khẳng định tài sản chung và nợ chung tự thỏa thuận nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Là 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng), do anh Bùi Văn C và chị Lê Tú Q cùng chịu. Theo đó, chị Lê Tú Q chịu là 75.000đ (bảy mươi lăm nghìn đồng); anh Bùi Văn C chịu là 75.000đ (bảy mươi lăm nghìn đồng), nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền số 0000631 ngày 12/12/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Vĩnh Châu; anh Bùi Văn C đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm, được nhận lại số tiền tạm ứng án phí còn thừa là 225.000đ (hai trăm hai mươi lăm nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- Đương sự;
- VKS thị xã Vĩnh Châu;
- TAND tỉnh Sóc Trăng;
- Chi cục THADS thị xã Vĩnh Châu;
- UBND xã V, thị xã Vĩnh Châu;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**VÕ THỊ HIẾU**